TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIA LỘC, TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2018/HSST
Ngày: 20/8/2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LỘC, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà **Trịnh Cẩm Vân.**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Bùi Đức Thập**.

2. Bà **Nguyễn Thị Lan**.

- ***Thư ký phiên toà***: Ông **Phạm Văn Hùng**- Thư ký Toà án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà***: Ông **Phạm Sỹ Phượng**- Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 8 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 58/2018/TLST-HS ngày 26 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2018/QĐXXST- HS, ngày 06 tháng 8 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 12/2018/HSST-QĐ ngày 16/8/2018 đối với bị cáo:

Phạm Tiến Q, sinh năm 1964 tại xã DC, huyện TK, tỉnh Hải Dương; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn AL, xã DC, huyện TK, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hoá: 7/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Phạm Tiến G, sinh năm 1931 (Đã chết) và bà: Lê Thị S, sinh năm 1929 (Đã chết); có vợ là Nguyễn Thị H, sinh năm 1976 (đã ly thân) và 03 con, lớn sinh năm 1994, nhỏ sinh năm 2007; Tiền án, tiền sự: Chưa; Nhân thân: Ngày 12/8/2001, Phạm Tiến Q phạm tội: Chứa mại dâm. Bản án số 18/2002/HSST ngày 21/02/2002 của Toà án nhân dân tỉnh Hải Dương xử phạt Q 5 năm 06 tháng tù về tội: Chứa mại dâm. Ngày 31/8/2004, Q đã chấp hành xong bản án. Đã được xóa án tích; Hiện bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

* Bị hại: Cháu Phạm Huy A, sinh ngày 01/12/2015 (đã chết).

* Người đại diện theo pháp luật của bị hại:

- Chị Trần Thị H, sinh năm 1976 và anh Phạm Xuân C, sinh năm 1975 (bố

mẹ đẻ bị hại).

Đều ĐKHKTT: Thôn C, xã PH, huyện GL, tỉnh Hải Dương;

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Phạm Văn H, sinh năm 1981;

ĐKHKTT: Đội X, khu LQ, phường TK, thành phố HD, tỉnh Hải Dương.

Tất cả đều có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 50 phút ngày 26/3/2018, Phạm Tiến Q điều khiển xe ôtô tải BKS: 34C- 072.84 (là xe của anh Phạm Văn H. Anh H thuê Q lái xe nhưng không có hợp đồng lao động) chở đất đi trên đường tỉnh lộ 393 hướng xã PH đi xã LL, huyện GL *(Q có giấy phép lái xe ôtô hợp lệ số 300050305824 hạng C do Sở giao thông vận tải tỉnh Hải Dương cấp ngày 10/10/2016, có giá trị đến 10/10/2021)*. Khi Q điều khiển xe ô tô đến Km 1 + 100 đường 393 thuộc địa phận thôn N, xã PH, huyện GL, tại đây, mặt đường được trải nhựa tương đối bằng phẳng rộng 5,1 mét, tiếp giáp với mép đường nhựa trái là lề đất rộng 1,1 mét, tiếp giáp với mép đường nhựa phải là lề đất rộng 1,8 mét. Đây là đoạn đường hẹp, có nhiều người và phương tiện tham gia giao thông, có biển cảnh báo nguy hiểm W.225 (*đoạn đường thường có trẻ em đi ngang qua hoặc tụ tập trên đường như gần vườn trẻ, trường học, câu lạc bộ*), xe ôtô tải do Q điều khiển đi chiếm phần lớn mặt đường. Lúc này, do đường đông nên chị Trần Thị H điều khiển xe môtô BKS 34N4- 9745 đang dừng đỗ ở lề đường bên phải, phía trước cùng chiều xe ô tô do Q điều khiển, trên đèo hàng giữa của xe môtô chở con trai là cháu Phạm Huy A. Q điều khiển xe ôtô vượt qua 2 chiếc xe đạp đi phía trước cùng chiều thì phát hiện phía trước có xe ôtô loại 04 chỗ của anh Đỗ Thế T đang dừng đỗ ở phần đường ngược chiều. Q điều khiển xe ôtô đi sát vào lề đường bên phải để tránh xe ôtô của anh T. Do Q không chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ, vượt xe không đúng quy định, không chú ý quan sát để phát hiện xe môtô do chị H điều khiển đang dừng đỗ bên phải đường nên mặt ngoài thanh kim loại phía sau bên phải của xe ôtô đã va chạm vào phía sau bên trái xe môtô, va chạm vào cánh tay trái chị H làm xe môtô và chị H bị đổ, ngã vào rìa đường bên phải, cháu Huy A ngã ra đường và bị bánh sau bên phải của xe ô tô chèn vào. Hậu quả cháu Huy A tử vong. Chị Trần Thị H tại vị trí phía sau cánh tay trái có vết bầm tím kích thước 07 x 06 cm. Xe ô tô và mô tô không bị hư hỏng.

Tại Kết luận giám định pháp y số 162/KLGĐ ngày 02/4/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Nguyên nhân cháu Phạm Huy

A chết do vết thương sọ não mở (Vỡ phức tạp, biến dạng xương hộp sọ, thoát não).

Tại Kết luận giám định số 1874/C54(P3) ngày 18/4/2018 của Viện khoa học hình sự- Tổng cục cảnh sát đã kết luận: Dấu vết trượt xước, mất bụi đất màu nâu, bám dính chất màu đen (dạng nhựa) ở mặt ngoài thanh kim loại đứng phía sau của khung kim loại bảo hiểm bên phải xe ôtô biển số 34C- 072.84 có chiều từ trước về sau (ảnh 6, 8 trong bản ảnh giám định), phù hợp với dấu vết trượt xước, mất nhựa màu đen, bám dính chất màu nâu (dạng bụi bất) ở mặt ngoài phía sau bên trái tay nâng phía sau xe môtô biển số 34N4- 9745. Dấu vết va chạm ở xe môtô tại vị trí này có chiều từ sau về trước (ảnh 7, 9 trong bản ảnh giám định). Không xác định được dấu vết va chạm giữa xe ôtô biển số 34C-072.84 với bà Trần Thị H (người điều khiển xe môtô biển số 34N4- 9745).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Phạm Tiến Q không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định pháp y của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương; khai nhận hành vi phạm tội; đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu gì khác về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo và đề nghị HĐXX xem xét miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tại Cáo trạng số 58/QĐ- VKS- GL ngày 24/7/2018, Viện kiểm sát nhân dân (viết tắt là VKSND) huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương truy tố Phạm Tiến Q về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự (viết tắt là BLHS).

Đại diện VKSND huyện Gia Lộc giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm như đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a, khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS 2015; Tuyên bố bị cáo Phạm Tiến Q phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Xử phạt bị cáo Q từ 13 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thửa thách 26 - 30 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Q cho UBND xã DC, huyện TK giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Q có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Không phải giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 BLTTHS: Trả cho bị cáo giấy phép lái xe số 300050305824 mang tên Phạm Tiến Q do Sở giao thông vận tải tỉnh Hải Dương cấp ngày 10/10/2016.

Về án phí: Bị cáo có tội phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Gia Lộc, Điều tra viên, VKSND huyện Gia Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo Phạm Tiến Q tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định pháp y và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ 50 phút ngày 26/3/2018, Phạm Tiến Q có giấy phép lái xe ô tô hợp lệ, điều khiển xe ôtô tải BKS 34C- 072.84 đi trên đường 393 theo hướng xã PH, huyện GL đi xã LL, huyện GL. Khi đến Km số 1 + 100 thuộc địa phận thôn N, xã PH, huyện GL, do Q không chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ, vượt xe không đúng quy định, không chú ý quan sát để phát hiện xe môtô BKS 34N4- 9745 do chị H điều khiển đang dừng đỗ bên phải đường, ngồi trên đèo hàng giữa của xe môtô là cháu Phạm Huy A, sinh ngày 01/12/2015 là con trai chị H, nên mặt ngoài thanh kim loại phía sau bên phải của xe ôtô đã va chạm vào phía sau bên trái xe môtô, va chạm vào cánh tay trái chị H làm xe môtô và chị H bị đổ, ngã vào dìa đường bên phải, cháu Huy A bị ngã ra đường và bị bánh sau bên phải của xe ô tô chèn vào làm cháu tử vong.

Hành vi của bị cáo đã vi phạm Khoản 1 Điều 9; Khoản 2 Điều 14 Luật giao thông đường bộ; Thông tư số 91/2015/TT-BGTVT ngày 31/12/2015 của Bộ giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ, gây thiệt hại cho tính mạng một người nên phải chịu trách nhiệm hình sự. Vì vậy, VKSND huyện Gia Lộc truy tố bị cáo về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a, khoản 1 Điều 260 BLHS là đúng người, đúng tội.

[3]. Xét thấy, hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm an toàn xã hội, xâm phạm đến tính mạng của cháu Huy A được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đã được học luật giao thông đường bộ và được cấp giấy phép lái xe theo qui định nên khi tham gia giao thông bị cáo hoàn toàn nhận thức được và buộc phải chấp hành các quy tắc về an toàn giao thông đường bộ để đảm bảo an toàn, có thể xử lý được mọi tình huống xảy ra nhưng do lỗi chủ quan bị cáo không chấp hành các quy tắc

về an toàn giao thông đường bộ nên đã làm chết người. Vì thế, cần phải xử lý bị cáo nghiêm để nâng cao ý thức chấp hành luật giao thông của chính bị cáo cũng như góp phần giáo dục ý thức chấp hành pháp luật của mọi người.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo và đã bồi thường cho gia đình bị hại, gia đình bị hại đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết cách ly bị cáo khỏi xã hội mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ giáo dục bị cáo theo quy định tại Điều 65 BLHS.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Phạm Tiến Q và anh Phạm Văn H (chủ xe ô tô) đã thoả thuận và bồi thường toàn bộ thiệt hại về tính mạng, tổn thất về tinh thần cùng các khoản phải bồi thường khác cho gia đình anh Phạm Xuân C và chị Trần Thị H là bố mẹ đẻ của cháu Phạm Huy A với số tiền 65 triệu đồng. Anh C, chị H đều xác định về trách nhiệm dân sự đã thoả thuận giải quyết xong không có yêu cầu đề nghị gì thêm. Chị H không yêu cầu đề nghị gì về việc bị bầm tím cánh tay trái. Anh H tự nguyện không yêu cầu bị cáo hoàn trả số tiền đã bồi thường cùng bị cáo. Do vậy HĐXX không phải giải quyết.

[7]. Về xử lý vật chứng: Đối với giấy phép lái xe số 300050305824 mang tên Phạm Tiến Q do Sở giao thông vận tải tỉnh Hải Dương cấp ngày 10/10/2016 xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử trả cho bị cáo tại phiên tòa.

[8]. Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 136 BLTTHS, Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm a, khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 BLHS 2015; Điều 106; khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Điều 331, 333 BLTTHS; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2. Tuyên bố bị cáo Phạm Tiến Q phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Xử phạt bị cáo Q 13 (*mười ba*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 26 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Q cho UBND xã DC, huyện TK giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Q có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng: Trả bị cáo 01 giấy phép lái xe số 300050305824 mang tên Phạm Tiến Q do Sở giao thông vận tải tỉnh Hải Dương cấp ngày 10/10/2016 (đã trả tại phiên tòa).

4. Về án phí: Bị cáo Phạm Tiến Q phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Phạm Tiến Q có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đại diện theo pháp luật của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Gia Lộc;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gia Lộc;
- Cơ quan hồ sơ nghiệp vụ Công an huyện Gia Lộc;
- Cơ quan THAHS, Công an huyện Gia Lộc;
- Chi cục THADS huyện Gia Lộc;
- Bị cáo;
- Đại diện theo pháp luật của bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Trịnh Cẩm Vân